

Số: 821/TTr - UBND

Thanh Phong, ngày 21 tháng 12 năm 2022

TỜ TRÌNH

Xin điều chỉnh bổ sung kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản giai đoạn 2022 - 2025
xã Thanh Phong

**Kính gửi: - HĐND xã Thanh Phong, kỳ họp thứ 5, HĐND
xã nhiệm kỳ 2021- 2026.**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật tổ chức chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật xây dựng được sửa đổi, bổ sung ngày 17/6/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của chính phủ. Nghị định hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ tình hình thực tế cơ sở hạ tầng trên địa bàn xã Thanh Phong.

Thực hiện Nghị quyết số 21/NQ- HĐND ngày 29/12/2021 tại kỳ họp thứ 3 HĐND xã nhiệm kỳ 2021- 2026 về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư XDCB giai đoạn 2022- 2025; Nghị quyết số /NQ- HĐND ngày /7/2022 tại kỳ họp thứ 4 HĐND xã về việc phê duyệt điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư XDCB giai đoạn 2022- 2023;

Ủy ban nhân dân xã Thanh Phong, Kính trình HĐND xã , kỳ họp thứ 5, nhiệm kỳ 2021 – 2026. Phê chuẩn kế hoạch điều chỉnh bổ sung các hạng mục công trình đầu tư xây dựng cơ bản giai đoạn 2022 - 2025, từ nguồn cấp quyền sử dụng đất và một số nguồn thu khác với một số nội dung sau:

1. Nguồn vốn đầu tư:

-Tổng nguồn vốn đầu tư được trích từ nguồn thu cấp quyền sử dụng đất năm 2021-2022 (40% ngân sách xã hưởng) là 16.347321.200 đồng và nguồn chương trình dự án trung hạn xây dựng mục tiêu quốc gia xây dựng NTM; nguồn vốn nhân dân đóng góp và nguồn vốn hỗ trợ khác (Bao gồm cả tiền thu hồi đất 5% cho công ty may) với tổng số nguồn vốn là: 19.187.672.000 đồng.

Bằng chữ: Mười chín tỷ một trăm tám mươi bảy triệu sáu trăm bảy mươi hai ngàn đồng chẵn.

2. Phương án bố trí:

- Ưu tiên trả nợ các công trình XDCB từ năm 2021 trở về trước và một số công trình dự kiến thực hiện trong năm 2022.

Cụ thể như sau:

TT	Tên công trình/dự án	Số tiền (Nghìn đồng)
I	Công trình đã trả nợ trong năm 2021 gồm:	3.061.101
1	Nâng cấp sân vận động xã Thanh Phong	492.955
2	Trả nợ đầu tư nâng cấp hệ thống truyền thanh FM công nghệ số và thiết chế văn hóa cơ sở xã Thanh Phong.	90.800
3	Chi trả tiền công, hàng rào, sân mương thoát nước và các hạng mục phụ trợ UBND xã	139.600
4	Chi trả nợ công trình đường 3A đi xóm 4A	61.920
5	Trả nợ nhà học 2 tầng 8 phòng và các hạng mục phụ trợ trường Tiểu học Thanh Phong	263.353
6	Nâng cấp cải tạo nhà làm việc HĐND- UBND	143.410
7	Trả nợ tiền xây dựng bãi xử lý rác xã Thanh Phong	14.403
8	Trả nợ tiền nâng cấp, cải tạo đường vào bãi rác thải xã Thanh Phong	77.471
9	Trả nợ đường GTNT liên xóm từ QL 7B đến xóm 6A, 7A	200.000
10	Đầu tư hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin, viễn thông xã	850.000
11	Chỉnh trang khuôn viên và cải tạo dãy nhà học 5 phòng trường Tiểu học	665.000
12	Trả nợ cải tạo nhà học 2 phòng, nhà vệ sinh trường THCS	62.189
II	Các công trình tiếp tục trả nợ trong năm 2022 và các công trình mới trong năm 2022	9.485.571
1	Trả nợ nhà học 2 tầng 8 phòng và các hạng mục phụ trợ trường Tiểu học Thanh Phong	18.764
2	Trả nợ tiền cải tạo nhà học 2 phòng, nhà vệ sinh trường THCS Thanh Phong	13.638
3	Trả nợ XD nối tiếp tuyến mương từ cống Châu đi đồng Phần xóm 5A xã Thanh Phong	227.719
4	Trả nợ tiền xây dựng bãi xử lý rác thải xã Thanh Phong	22.912
5	Trả nợ nâng cấp, xây dựng khuôn viên, nhà làm việc HĐND- UBND xã	28.245
6	Trả nợ hỗ trợ làm đường bê tông XD NTM, GTNĐ	140.600
7	Trả nợ đường GTNT liên xóm từ QL 7B đến xóm 4A, 9A, 8B	500.000
8	Trả nợ chỉnh trang khuôn viên và cải tạo dãy nhà học 5 phòng trường Tiểu học	168.173
9	Trả nợ chỉnh trang khuôn viên và cải tạo dãy nhà học 5 phòng	1.050.000

	trường Tiểu học	
10	Xây dựng nâng cấp một số hạng mục công trình 3 trường học (Trường MN: 700 triệu đồng, trường Tiểu học: 2,5 tỷ đồng và trường THCS: 2 tỷ đồng).	5.200.000
11	Tu sửa nâng cấp nhà trạm bơm và mương Cầu Làng xã Thanh Phong	1.668.000
12	Cải tạo, nâng cấp nhà khám bệnh, nhà ếp, sân và xây mới một số đoạn hàng rào trạm y tế	400.000
13	Trả nợ lắp đặt hệ thống camera an ninh trên các trục đường chính của xã và 7 xóm.	47.520
III	Các công trình chuyển tiếp và dự kiến làm mới trong giai đoạn 2023- 2025	6.641.000
1	Trả nợ cống, hàng rào, sân mương thoát nước và các hạng mục phụ trợ UBND xã	90.200
2	Xây dựng mái tôn nhà Trạm Y Tế xã.	95.853
3	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa xóm 6.	650.000
4	Trả nợ cải tạo, nâng cấp nhà khám bệnh, nhà bếp, sân và xây mới một số đoạn hàng rào trạm y tế (tiếp)	82.947
5	Hỗ trợ làm đường Bê tông GTNT.	500.000
6	Cắm mốc QH hệ thống đường GT và khu QH Trung tâm xã.	500.000
7	Nâng cấp nhà văn hóa xã	500.000
8	Nâng cấp, sửa chữa nhà giao dịch 01 cửa và nhà xe ủy ban xã	900.000
9	Xây dựng đường giao thông từ Nhà Văn Hóa xóm 3 đi Trường Tiểu Học Thanh Phong; Lê Quỳnh – Quốc lộ 7B	900.000
10	Xây dựng mương tưới Đồng Xu, Nội Nàng xóm 5	340.000
11	Hỗ trợ tu sửa nghĩa trang liệt sỹ (tiền đổ đất san nền, bóc, bảo dưỡng cây và một số hạng mục khác).	100.000
12	Nhà đa chức năng và 3 phòng chức năng khác trường Tiểu học Thanh Phong	500.000
13	Quy hoạch vùng đất ở hạ tầng vùng Đồng Tỉnh xã Thanh Phong	
14	Hỗ trợ 7 nhà văn hóa xóm nâng cấp, tu sửa khuôn viên nhà văn hóa	650.000
15	Hỗ trợ 7 xóm sắm lễ nghi khánh tiết trong nhà văn hóa	140.000
16	Mua sắm bàn ghế hội trường nhà văn hóa xã	250.000
17	Nâng cấp sơn, đường chạy sân vận động xã	322.000
18	Xây khuôn viên cây cảnh, bồn hoa	41.000
19	Làm đường điện sáng xóm 7	79.000
	Tổng cộng: I + II	19.187.672

3. Mục tiêu:

Trả nợ các công trình do UBND xã làm chủ đầu tư nhằm giảm nợ đọng xây dựng cơ bản, hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn mới, xây dựng trường chuẩn quốc gia, xây dựng hệ thống thủy lợi, công trình trọng điểm, công trình quan trọng của xã...

4. Nguyên tắc bố trí:

- Các công trình trả nợ có Quyết định phê duyệt quyết toán của cấp có thẩm quyền.
- Trả nợ kinh phí hỗ trợ làm GTNT, GTNĐ, kinh phí BDTX đường xã đã được thực hiện trong những năm qua.
- Nguồn đối ứng các dự án xây dựng các công trình hạ tầng nông thôn, xây dựng chương trình mục tiêu quốc gia XDNTM nâng cao.
- Đảm bảo công khai minh bạch trong phân bổ ngân sách đầu tư, tránh đầu tư giàn trá, giảm nợ đọng xây dựng cơ bản.

Vậy UBND xã Thanh Phong, Kính trình HĐND xã, kỳ họp thứ 5, nhiệm kỳ 2021 - 2026, ngày tháng 12 năm 2022 phê chuẩn ./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện bầu tại khu vực;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- 07 đơn vị xóm;
- Lưu: VP-HS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trịnh Xuân Thị

Số: /NQ-HĐND
“Dự thảo”

Thanh Phong, ngày tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phê chuẩn điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư xây
dựng cơ bản giai đoạn 2022 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THANH PHONG
NHIỆM KỲ 2021 – 2026, KỲ HỌP THỨ V**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật tổ chức chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật xây dựng được sửa đổi, bổ sung ngày 17/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết một số điều luật đầu tư công;

Theo đề nghị của UBND xã Thanh Phong tại tờ trình số 821/TTr - UBND ngày 21 tháng 12 năm 2022 của UBND xã về việc xin điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản giai đoạn 2022- 2025;

Trên cơ sở xem xét thẩm tra của các Ban HĐND xã và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND xã tại kỳ họp;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn kế hoạch điều chỉnh bổ sung đầu tư XD CB giai đoạn 2022-2025, với nội dung sau:

1. Nguồn vốn đầu tư:

- Tổng nguồn vốn đầu tư được trích từ nguồn thu cấp quyền sử dụng đất năm 2021-2022 (40% ngân sách xã hưởng) là 16.347321.200 đồng và nguồn chương trình dự án trung hạn xây dựng mục tiêu quốc gia xây dựng NTM; nguồn vốn nhân dân đóng góp và nguồn vốn hỗ trợ khác (Bao gồm cả tiền thu hồi đất 5% cho công ty may) với tổng số nguồn vốn là: 19.187.672.000 đồng.

2. Phương án bố trí:

- Ưu tiên trả nợ các công trình do xã làm chủ đầu tư, công tác bồi thường giải phóng mặt bằng để thu hút đầu tư, hỗ trợ các xóm làm đường Bê tông GTNT, GTNĐ, kinh phí bảo dưỡng thường xuyên đường xã.

- Nguồn vốn đối ứng để xây dựng các công trình dự án cho các năm tiếp theo: Xây dựng Đường GTNT từ Nhà Văn Hóa xóm 3 đi Trường Tiểu Học Thanh Phong; Xây dựng hệ thống giao thông nông thôn ở các xóm; Tu sửa nâng cấp Nhà làm việc UBND xã, hội trường Nhà Văn hóa UBND xã, tường rào khuôn viên UBND xã; xây dựng hồ nước thủy

HP

lợi, kênh mương tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp; xây dựng, nâng cấp một số hạng mục công trình tại 03 Trường học (Trường Mầm Non, Trường Tiểu Học, Trường THCS); xây dựng, lắp đặt hệ thống truyền thanh; cắm mốc quy hoạch XDNTM; xây dựng nâng cấp đường Chợ nông đi xã Đại Đồng....

3. Mục tiêu:

Trả nợ các công trình do UBND xã làm chủ đầu tư nhằm giảm nợ đọng xây dựng cơ bản, hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn mới, xây dựng trường chuẩn quốc gia, xây dựng hệ thống thủy lợi, công trình trọng điểm, công trình quan trọng của xã...

4. Nguyên tắc bố trí:

- Các công trình trả nợ có Quyết định phê duyệt quyết toán của cấp có thẩm quyền.
- Trả nợ Kinh phí hỗ trợ làm GTNT, GTNĐ, kinh phí BDTX đường xã đã được thực hiện trong những năm qua đã được phê duyệt quyết toán.
- Nguồn đối ứng các dự án xây dựng các công trình hạ tầng nông thôn, xây dựng chương trình mục tiêu quốc gia XDNTM.
- Một số dự án khác theo yêu cầu nhiệm vụ chi ngân sách xã.
- Mục tiêu đầu tư: Đối ứng dự án xây dựng các công trình nêu trên
- Nguyên tắc bố trí: Hỗ trợ đối ứng dự án xây dựng các công trình nêu trên.
- Đảm bảo công khai minh bạch trong phân bổ ngân sách đầu tư, tránh đầu tư gián trá, giảm nợ đọng xây dựng cơ bản.

5. danh mục và mức bố trí vốn:

TT	Tên công trình/dự án	Số tiền (Nghìn đồng)
I	Công trình đã trả nợ trong năm 2021 gồm:	3.061.101
1	Nâng cấp sân vận động xã Thanh Phong	492.955
2	Trả nợ đầu tư nâng cấp hệ thống truyền thanh FM công nghệ số và thiết chế văn hóa cơ sở xã Thanh Phong.	90.800
3	Chi trả tiền công, hàng rào, sân mương thoát nước và các hạng mục phụ trợ UBND xã	139.600
4	Chi trả nợ công trình đường 3A đi xóm 4A	61.920
5	Trả nợ nhà học 2 tầng 8 phòng và các hạng mục phụ trợ trường Tiểu học Thanh Phong	263.353
6	Nâng cấp cải tạo nhà làm việc HĐND- UBND	143.410
7	Trả nợ tiền xây dựng bãi xử lý rác xã Thanh Phong	14.403
8	Trả nợ tiền nâng cấp, cải tạo đường vào bãi rác thải xã Thanh Phong	77.471
9	Trả nợ đường GTNT liên xóm từ QL 7B đến xóm 6A, 7A	200.000
10	Đầu tư hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin, viễn thông xã	850.000

11	Chỉnh trang khuôn viên và cải tạo dãy nhà học 5 phòng trường Tiểu học	665.000
12	Trả nợ cải tạo nhà học 2 phòng, nhà vệ sinh trường THCS	62.189
II	Các công trình tiếp tục trả nợ trong năm 2022 và các công trình mới trong năm 2022	9.485.571
1	Trả nợ nhà học 2 tầng 8 phòng và các hạng mục phụ trợ trường Tiểu học Thanh Phong	18.764
2	Trả nợ tiền cải tạo nhà học 2 phòng, nhà vệ sinh trường THCS Thanh Phong	13.638
3	Trả nợ XD nối tiếp tuyến mương từ cống Châu đi đồng Phần xóm 5A xã Thanh Phong	227.719
4	Trả nợ tiền xây dựng bãi xử lý rác thải xã Thanh Phong	22.912
5	Trả nợ nâng cấp, xây dựng khuôn viên, nhà làm việc HĐND-UBND xã	28.245
6	Trả nợ hỗ trợ làm đường bê tông XD NTM, GTND	140.600
7	Trả nợ đường GTNT liên xóm từ QL 7B đến xóm 4A, 9A, 8B	500.000
8	Trả nợ chỉnh trang khuôn viên và cải tạo dãy nhà học 5 phòng trường Tiểu học	168.173
9	Trả nợ chỉnh trang khuôn viên và cải tạo dãy nhà học 5 phòng trường Tiểu học	1.050.000
10	Xây dựng nâng cấp một số hạng mục công trình 3 trường học (Trường MN: 700 triệu đồng, trường Tiểu học: 2,5 tỷ đồng và trường THCS: 2 tỷ đồng).	5.200.000
11	Tu sửa nâng cấp nhà trạm bơm và mương Cầu Làng xã Thanh Phong	1.668.000
12	Cải tạo, nâng cấp nhà khám bệnh, nhà ép, sân và xây mới một số đoạn hàng rào trạm y tế	400.000
13	Trả nợ lắp đặt hệ thống camera an ninh trên các trục đường chính của xã và 7 xóm.	47.520
III	Các công trình chuyển tiếp và dự kiến làm mới trong giai đoạn 2023- 2025	6.641.000
1	Trả nợ cống, hàng rào, sân mương thoát nước và các hạng mục phụ trợ UBND xã	90.200
2	Xây dựng mái tôn nhà Trạm Y Tế xã.	95.853
3	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa xóm 6.	650.000
4	Trả nợ cải tạo, nâng cấp nhà khám bệnh, nhà bếp, sân và xây mới một số đoạn hàng rào trạm y tế (tiếp)	82.947
5	Hỗ trợ làm đường Bê tông GTNT.	500.000
6	Cắm mốc QH hệ thống đường GT và khu QH Trung tâm xã.	500.000
7	Nâng cấp nhà văn hóa xã	500.000
8	Nâng cấp, sửa chữa nhà giao dịch 01 cửa và nhà xe ủy ban xã	900.000

9	Xây dựng đường giao thông từ Nhà Văn Hóa xóm 3 đi Trường Tiểu Học Thanh Phong; Lê Quỳnh – Quốc lộ 7B	900.000
10	Xây dựng nương tưới Đồng Xu, Nội Nàng xóm 5	340.000
11	Hỗ trợ tu sửa nghĩa trang liệt sỹ (tiền đổ đất san nền, bốc, bảo dưỡng cây và một số hạng mục khác).	100.000
12	Nhà đa chức năng và 3 phòng chức năng khác trường Tiểu học Thanh Phong	500.000
13	Quy hoạch vùng đất ở hạ tầng vùng Đồng Tỉnh xã Thanh Phong	
14	Hỗ trợ 7 nhà văn hóa xóm nâng cấp, tu sửa khuôn viên nhà văn hóa	650.000
15	Hỗ trợ 7 xóm sắm lễ nghi khánh tiết trong nhà văn hóa	140.000
16	Mua sắm bàn ghế hội trường nhà văn hóa xã	250.000
17	Nâng cấp sơn, đường chạy sân vận động xã	322.000
18	Xây khuôn viên cây cảnh, bồn hoa	41.000
19	Làm đường điện sáng xóm 7	79.000
Tổng cộng: I + II		19.187.672

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND xã tổ chức thực hiện Nghị quyết này đúng với quy định của Luật đầu tư công, Luật ngân sách và quy định của pháp luật hiện hành.

2. Giao Thường trực HĐND, các ban của HĐND xã, các đại biểu HĐND xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Thanh Phong nhiệm kỳ 2021 - 2026, thông qua tại kỳ họp thứ V ngày tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết được thông qua ./.

Nơi nhận:

- TT- HĐND Huyện (B/c);
- TT Đảng ủy;
- TT- HĐND-UBND xã
- Các đại biểu HĐND xã;
- MTTQ, các đoàn thể và 7 đơn vị xóm
- Lưu: VT, HĐND-UBND xã.

CHỦ TỊCH

Phan Mạnh Hùng